Phụ lục XXIV: Báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng
Appendix XXIV: Report on change of Net Asset Value
(Ban hành kèm theo Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính)
(Promulgated with the Circular 98/2020/TT-BTC on November 16th, 2020 of Ministry of Finance)

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Kính gửi : - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước
To: - State Securities Commission of Vietnam

1.	**Tên Công ty quản lý quỹ:** *Fund Management Company:*	**Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng** *Phu Hung Fund Management Joint Stock Company*
2.	**Tên Ngân hàng giám sát:** *Supervising bank:*	**Ngân Hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa** *Bank for Investment and Development of Vietnam JSC - Nam Ky Khoi Nghia Branch*
3.	**Tên Quỹ:** *Fund name:*	**QUỸ ĐẦU TƯ CHỌN LỌC PHÚ HƯNG VIỆT NAM** **Phu Hung Vietnam Select Investment Fund**
4.	**Kỳ báo cáo:** *Reporting Period:*	**09/11/2026** *9-Nov-2026*
5.	**Ngày lập báo cáo:** *Reporting Date:*	**10/11/2026** *10-Nov-2026*

Đối với quỹ định giá hàng ngày/For Fund with daily valuation

Unit: VND

STT NO	CHỈ TIÊU CRITERIA	KỲ BÁO CÁO NÀY THIS PERIOD 09/11/2026	KỲ BÁO CÁO TRƯỚC LAST PERIOD 08/11/2026
1	**Giá trị tài sản ròng** Net Asset Value		
1.1	*của quỹ/per Fund*	122,903,464,845	123,625,182,450
1.2	*của một chứng chỉ quỹ/per Fund certificate*	12,217.90	12,290.17
2	**Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (không áp dụng đối với quỹ niêm yết)** Foreign Investors' Ownership Ratio (not applicable for listed fund)		
2.1	*Số lượng chứng chỉ quỹ/Number of Fund Certificates*	5,352,017.11	5,351,610.29
2.2	*Tổng giá trị/Total value*	65,390,409,848	65,772,200,238
2.3	*Tỷ lệ sở hữu/Ownership Ratio*	53.20%	53.20%

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát
Authorised Representative of Supervisory Bank

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM – CHI NHÁNH NAM KỲ KHỞI NGHĨA

Digitally signed by NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM – CHI NHÁNH NAM KỲ KHỞI NGHĨA
DN: C=VN, S=HỒ CHÍ MINH, L=Quận 1, CN=NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM – CHI NHÁNH NAM KỲ KHỞI NGHĨA, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100150619-079
Reason: I am approving this document
Location:
Date: 2026.11.10 10:12:13+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 12.1.2

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN
CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa
Nguyễn Thị Minh Châu
Phó Giám đốc Chi nhánh

Đại diện có thẩm quyền của Công Ty Quản Lý Quỹ
Authorised Representative of Fund Management Company

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ PHÚ HƯNG

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ PHÚ HƯNG
DN: C=VN, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ PHÚ HƯNG, L=Quận 7, ST=HỒ CHÍ MINH, UID=MST:0102594384
Reason: I am approving this document
Location:
Date: 2026.11.10 10:45:59+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2026.1.1

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng

Lu Hui Hung
Tổng Giám đốc